

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bố thí Ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì bố thí Ba-la-mật-đa rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc bố thí Ba-la-mật-đa. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp không nội. Vì sao? Vì pháp không nội rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp không nội. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Vì sao? Vì pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc chơn như. Vì sao? Vì chơn như rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc chơn như. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Vì sao? Vì pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn niệm trụ. Vì sao? Vì bốn niệm trụ rất ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng

thuộc bốn niệm trụ. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Vì sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc Thánh đế khổ. Vì sao? Vì Thánh đế khổ rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc Thánh đế khổ. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc Thánh đế tập, diệt, đạo. Vì sao? Vì Thánh đế tập, diệt, đạo rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn tịnh lự. Vì sao? Vì bốn tịnh lự rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc bốn tịnh lự.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn vô lượng. Vì sao? Vì bốn vô lượng rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc bốn vô lượng.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn định vô sắc. Vì sao? Vì bốn định vô sắc rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc bốn định vô sắc.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc tám giải thoát. Vì sao? Vì tám giải thoát rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc tám giải thoát.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc tám thắng xứ. Vì sao? Vì tám thắng xứ rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc tám thắng xứ.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc chín định thứ đệ. Vì sao? Vì Chín định thứ đệ rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc chín định thứ đệ.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc mười biến xứ. Vì sao? Vì Mười biến xứ rốt ráo không có sở

hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc mười biến xứ.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp môn giải thoát không. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp môn giải thoát không.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc năm loại mắt. Vì sao? Vì năm loại mắt rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc năm loại mắt.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc sáu phép thần thông. Vì sao? Vì sáu phép thần thông rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp môn Tam-ma-địa. Vì sao? Vì pháp môn Tam-ma-địa rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc pháp môn Đà-la-ni. Vì sao? Vì pháp môn Đà-la-ni rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc pháp môn Đà-la-ni.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc mười lực Phật. Vì sao? Vì mười lực Phật rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc mười lực Phật. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì sao? Vì bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc Bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc quả Dự-lưu. Vì sao? Vì Quả Dự-lưu rốt ráo không có sở hữu. Vì

chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc quả Dự-lưu.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán. Vì sao? Vì quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc quả vị Độc-giác. Vì sao? Vì quả vị Độc-giác rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc quả vị Độc-giác.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc trí nhất thiết. Vì sao? Vì trí nhất thiết rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc trí nhất thiết. Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Vì trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện! Giáp mũ mà đại Bồ-tát ấy mang, đội chẳng thuộc tất cả pháp. Vì sao? Vì tất cả pháp rốt ráo không có sở hữu. Vì chẳng phải Bồ-tát, chẳng phải giáp mũ nên nói giáp mũ kia chẳng thuộc tất cả pháp.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa mới có khả năng mang đội giáp mũ kiên cố như vậy, ta sẽ độ tất cả hữu tình khiến đều chứng đắc Niết-bàn rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu đại Bồ-tát có khả năng mang đội giáp mũ kiên cố như vậy, ta sẽ độ tất cả hữu tình khiến đều chứng đắc Niết-bàn rốt ráo thì chẳng rơi vào hai bậc Thanh-văn và Độc-giác.

Bạch Thế Tôn! Nếu đại Bồ-tát có khả năng mang đội giáp mũ kiên cố như vậy, ta sẽ độ tất cả hữu tình khiến đều chứng đắc Bát-niết-bàn, nhưng đại Bồ-tát ấy không xử lý, không dung nạp thì sẽ rơi vào hai bậc Thanh-văn và Độc-giác. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy đối với hữu tình chẳng an lập phân hạn mà mang đội giáp mũ kiên cố như thế.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Ông quán chiếu nghĩa nào mà nói thế này: Nếu đại Bồ-tát tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì chẳng rơi vào hai bậc Thanh-văn và Độc-giác?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Do vì đại Bồ-tát ấy chẳng vì độ thoát một số ít hữu tình mà mang giáp, đội mũ, cũng chẳng phải vì cầu một phần nhỏ trí mà mang giáp, đội mũ. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy vì cứu vớt tất cả hữu tình, khiến nhập Niết-bàn mà mang giáp, đội mũ; đại Bồ-tát ấy chỉ vì cầu chứng đắc trí nhất thiết trí mà mang giáp, đội mũ. Do nhân duyên này chẳng rơi vào bậc Thanh-văn và Độc-giác.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Đại Bồ-tát ấy chẳng phải vì độ thoát một số ít hữu tình mà mang giáp, đội mũ, cũng chẳng phải vì cầu một phần nhỏ trí mà mang giáp, đội mũ, mà đại Bồ-tát ấy vì cứu vớt tất cả hữu tình khiến nhập Niết-bàn nên mang giáp, đội mũ. Đại Bồ-tát ấy chỉ vì cầu chứng đắc trí nhất thiết trí mà mang giáp, đội mũ. Do nhân duyên này đại Bồ-tát ấy chẳng rơi vào bậc Thanh-văn, Độc-giác.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy rất là sâu xa không có người năng tu, không có pháp sở tu, cũng không có chỗ tu, cũng không do pháp này mà được tu tập. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong ý nghĩa sâu xa của Bát-nhã-ba-la-mật-đa này có một phần nhỏ thật pháp có thể đạt được để gọi là người năng tu và pháp sở tu, hoặc chỗ tu tập, hoặc do pháp này mà tu tập.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu hư không là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu tất cả pháp là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu pháp chẳng thật là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu không sở hữu là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu không nhiếp thọ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu tu trừ bỏ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ gì là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ sắc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thọ, tưởng, hành, thức là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ nhãn xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ sắc xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ nhãn giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ sắc giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ nhãn thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ nhãn xúc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ địa giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thủy, hỏa, phong, không, thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ vô minh là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ ngã là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ bố thí Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ pháp không nội là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ chơn như là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ bốn niệm trụ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ Thánh đế khổ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ Thánh đế tập, diệt, đạo là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ bốn tịnh lự là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ bốn vô lượng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ bốn định vô sắc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ tám giải thoát là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ tám thắng xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ chín định thứ đệ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ mười biến xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ pháp môn giải thoát không là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ năm loại mắt là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ sáu phép thần thông là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ pháp môn Tam-ma-địa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ pháp môn Đà-la-ni là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ mười lực Phật là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ quả Dự-lưu là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ quả vị Độc-giác là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Tu trừ bỏ trí nhất thiết là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ sắc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thọ, tưởng, hành, thức là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ nhãn xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ sắc xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ nhãn giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ sắc giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thanh, hương, vị, xúc, pháp giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ nhãn thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ nhãn xúc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ địa giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ thủy, hỏa, phong, không, thức giới là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ vô minh là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ ngã là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ bố thí Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ pháp không nội là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không

tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ chơn như là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ bốn niệm trụ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ Thánh đế khổ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ Thánh đế tập, diệt, đạo là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ bốn tịnh lự là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ bốn vô lượng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ bốn định vô sắc là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ tám giải thoát là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ tám thắng xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ chín định thứ đệ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ mười biến xứ là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ pháp môn giải thoát không là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ năm loại mắt là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ sáu phép thần thông là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ pháp môn Tam-ma-địa là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ pháp môn Đà-la-ni là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ mười lực Phật là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ quả Dự-lưu là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ quả vị Độc-giác là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Tu trừ bỏ trí nhất thiết là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa; tu trừ bỏ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Lúc bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện: Này Thiện Hiện! Nên nương vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào tịnh lự Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với tịnh lự Ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào tinh tấn Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với tinh tấn Ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào an nhẫn Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với an nhẫn Ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào tịnh giới Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với tịnh giới Ba-la-mật-đa sâu xa chẳng sanh chấp trước, nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào bố thí Ba-la-mật-đa sâu xa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bố thí Ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào pháp không nội để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp không

nội chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào chơn như để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với chơn như chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào bốn niệm trụ để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn niệm trụ chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào Thánh đế khổ để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với Thánh đế khổ chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào Thánh đế tập, diệt, đạo để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào bốn tịnh lự để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn tịnh lự chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào bốn vô lượng để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn vô lượng chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào bốn định vô sắc để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn định vô sắc chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào tám giải thoát để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với tám giải thoát chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào tám thắng xứ để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với tám thắng xứ chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào chín định thứ đệ để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với chín định thứ đệ chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào mười biến xứ để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với mười biến xứ chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào pháp môn giải thoát không để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp môn giải thoát không chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào năm loại mắt để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với năm loại mắt chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào sáu phép thần thông để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với sáu phép thần thông chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào pháp môn Tam-ma-địa để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp môn Tam-ma-địa chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào pháp môn Đà-la-ni để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với pháp môn Đà-la-ni chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào mười lục Phật để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với mười lục Phật chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Nên nương vào trí nhất thiết để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với trí nhất thiết chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển; nên nương vào trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng để nghiệm biết đại Bồ-tát không thối chuyển. Nếu đại Bồ-tát đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng sanh chấp trước, thì nên biết đó là đại Bồ-tát không thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Có các đại Bồ-tát không thối chuyển tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng quán chiếu lời lẽ và sự dạy bảo của kẻ khác cho là chơn yếu.

Này Thiện Hiện! Có các đại Bồ-tát không thối chuyển tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng phải chỉ tin kẻ khác mà còn có việc làm của mình.

Này Thiện Hiện! Có các đại Bồ-tát không thối chuyển tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, chẳng bị tâm tham dẫn dắt, chẳng bị tâm sân dẫn dắt, chẳng bị tâm si dẫn dắt, chẳng bị tâm kiêu mạn dẫn dắt, chẳng bị các loại tâm tạp nhiễm khác dẫn dắt.

Này Thiện Hiện! Có các đại Bồ-tát không thối chuyển tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng lìa bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng lìa tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng lìa an nhẫn Ba-la-mật-đa, chẳng lìa tinh tấn Ba-la-mật-đa, chẳng lìa tịnh lực Ba-la-mật-đa, chẳng lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Có các đại Bồ-tát không thối chuyển nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, tâm họ chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng thối bỏ; đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa hoan hỷ, ưa nghe, thọ trì, đọc tụng, rôt ráo thông suốt, gắn chặt tư duy, như thuyết tu hành, không hề mệt mỏi.

Này Thiện Hiện! Nên biết, đại Bồ-tát không thối chuyển ấy vì đời trước đã nghe nghĩa lý Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy. Vì sao? Này Thiện Hiện! Do đó, đại Bồ-tát không thối chuyển nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như thế mà tâm họ chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng thối bỏ; đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, hoan hỷ ưa nghe, thọ trì, đọc tụng, rôt ráo thông suốt, gắn chặt tư duy, như thuyết tu hành, không hề mệt mỏi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu đại Bồ-tát nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như thế mà tâm họ chẳng kinh, chẳng sợ, chẳng hãi, chẳng chìm, chẳng đắm, cũng chẳng thối bỏ thì đại Bồ-tát ấy tại sao tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí, nên làm như thế để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế nào?

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập pháp không để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập vô tướng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập vô nguyện để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập hư không để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập vô sở hữu để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập vô sanh, vô diệt để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập vô nhiễm, vô tịnh để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập chơn như để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập pháp giới để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập pháp tánh để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập tánh chẳng hư vọng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập tánh chẳng đổi khác để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập tánh bình đẳng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập tánh ly sanh để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó

là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập pháp định để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập pháp trụ để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập thật tế để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập cảnh giới hư không để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập cảnh giới bất tư nghì để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập không tạo tác để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập huyền để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập mộng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập tiếng vang để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập ảnh tượng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập bóng sáng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập bóng nắng để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập sự biến hóa để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập ảo thành để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì đó là đại Bồ-tát liên tục, tùy thuận, hướng đến, thâm nhập trí nhất thiết trí để tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Quyển Thứ 317

HẾT